THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2183/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ cho các bộ tổ chức lập quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 66/TTr-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với các nội dung chính như sau:

1. Tên quy hoạch, thời kỳ quy hoạch, phạm vi quy hoạch

a) Tên quy hoạch: Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Thời kỳ quy hoạch: Quy hoạch được lập cho thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

c) Phạm vi quy hoạch: Trên địa bàn cả nước bao gồm phần đất liền, các đảo, trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam.

2. Yêu cầu về quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc lập quy hoạch

a) Quan điểm lập quy hoạch

- Công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản phải được tiến hành trên toàn bộ phần đất liền và vùng biển Việt Nam.

- Điều tra, đánh giá đầy đủ các điều kiện địa chất, tiềm năng tài nguyên khoáng sản và các tài nguyên địa chất khác, phục vụ kịp thời, có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Ưu tiên các nhiệm vụ điều tra địa chất có tính cấp thiết, các nhiệm vụ đánh giá tiềm năng khoáng sản các khu vực có triển vọng; các khoáng sản trong nước có nhu cầu.

b) Mục tiêu lập quy hoạch

Hoàn thành lập Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 có chất lượng, phù hợp với các quy định và có tính khả thi với các yêu cầu chủ yếu sau:

- Xác định các mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể cho giai đoạn 2021 - 2030, 2031 - 2050 của quy hoạch.

- Quy hoạch đầy đủ các nhiệm vụ điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, xác định các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên phù hợp, có tính khả thi.

- Đề xuất được các giải pháp phù hợp, hiệu quả, có tính khả thi cao khi triển khai quy hoạch.

c) Nguyên tắc lập quy hoạch

- Kế thừa các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và kết quả thực hiện Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1388/QĐ-TTg ngày 13 tháng 8 năm 2013.

- Phù hợp với tài liệu địa chất khoáng sản được cập nhật đến thời điểm lập quy hoạch; phù hợp với xu hướng phát triển công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản của các nước phát triển; đáp ứng nhu cầu của kinh tế - xã hội về các thông tin về địa chất.

- Phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia.

- Tích hợp được nội dung các quy hoạch khác nhưng không trùng lặp, chồng chéo; tạo cơ sở tài nguyên cho các quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản nhằm đáp ứng nhu cầu về nguyên liệu khoáng của nền kinh tế.

- Đảm bảo tính khả thi, có hiệu quả về khoa học và kinh tế, về vốn, nhân lực, trang thiết bị.

3. Nội dung, phương pháp lập quy hoạch

a) Nội dung lập quy hoạch

Quy hoạch bao gồm các nội dung theo quy định tại Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017 và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch (mục II, Phụ lục III quy định cụ thể đối với nội dung Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản) gồm nội dung chủ yếu sau đây:

- Phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên, hiện trạng điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản

+ Điều tra, thu thập, tổng hợp thông tin dữ liệu về tình hình điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản một số nước trong khu vực, thế giới;

+ Điều tra, thu thập, tổng hợp thông tin dữ liệu về hiện trạng điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản trong nước; hiện trạng về tài nguyên khoáng sản trong nước đã được điều tra, đánh giá các yếu tố tự nhiên, kinh tế - xã hội có ảnh hưởng đến công tác triển khai các đề án điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản; rà soát, đánh giá thực hiện quy hoạch thời kỳ trước.

- Đánh giá tác động của hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản tới kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và môi trường

+ Đánh giá tác động của hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản đến phát triển kinh tế - xã hội;

+ Đánh giá tác động của việc điều tra cơ bản về địa chất khoáng sản đến nguồn tài nguyên thiên nhiên khác;

+ Đánh giá tác động của hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản đến môi trường, đa dạng sinh học, cảnh quan, dịch vụ hệ sinh thái;

+ Đánh giá tác động của hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản tới quốc phòng, an ninh.

- Phân tích, đánh giá chủ trương, định hướng phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến việc điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, bảo vệ môi trường và các quy hoạch có liên quan đến hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản

+ Phân tích, đánh giá chủ trương, định hướng phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản;

+ Phân tích, đánh giá chủ trương, định hướng phát triển của các chiến lược, quy hoạch bảo vệ môi trường liên quan đến điều tra cơ bản về địa chất khoáng sản trong thời kỳ quy hoạch;

+ Phân tích, đánh giá chủ trương, định hướng về huy động nguồn lực, hợp tác quốc tế trong điều tra cơ bản về địa chất khoáng sản.

- Dự báo tiến bộ khoa học, công nghệ và phát triển kinh tế - xã hội tác động tới việc điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản trong thời kỳ quy hoạch

+ Dự báo tiến bộ khoa học, công nghệ trong điều tra cơ bản về địa chất khoáng sản;

+ Dự báo tác động của phát triển kinh tế - xã hội tới điều tra cơ bản về địa chất khoáng sản;

+ Dự báo những tác động của hoạt động điều tra cơ bản về địa chất khoáng sản đối với bảo vệ môi trường.

- Phân tích quan điểm, mục tiêu của hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

+ Phân tích làm rõ cơ sở khoa học và thực tiễn của quan điểm về điều tra, đánh giá tiềm năng tài nguyên khoáng sản quốc gia; về huy động nguồn lực cho điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản;

+ Phân tích làm rõ cơ sở và nội dung đề xuất các mục tiêu, yêu cầu đối với công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản; xác định mục tiêu chung và các mục tiêu đến năm 2025, 2030.

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm của công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản trong kỳ quy hoạch

+ Hoàn thành các nhiệm vụ của Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định phê duyệt số 1388/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 13 tháng 8 năm 2013 đang thực hiện hoặc chưa thực hiện nhưng vẫn có tính cấp thiết và còn phù hợp (lập bản đồ địa chất khoáng sản tỷ lệ 1:50.000, đánh giá khoáng sản phần đất liền; lập bản đồ địa chất khoáng sản, tai biến địa chất, địa chất môi trường tỷ lệ 1:100.000 vùng biển ven bờ từ 0 đến 30 m nước; điều tra địa chất khoáng sản biển sâu (độ sâu lớn hơn 300 m nước) và điều tra chi tiết các khu vực có triển vọng khoáng sản;…);

+ Điều tra chi tiết tai biến địa chất (trượt lở, lũ ống, lũ quét) tại các vùng miền núi có nguy cơ cao; điều tra chi tiết địa chất môi trường tại các khu vực có khoáng sản độc hại;

+ Điều tra địa chất không gian ngầm đô thị tỷ lệ 1:10.000 - 1:25.000;

+ Đánh giá tiềm năng khoáng sản phần đất liền các khu vực có triển vọng mới phát hiện, có quy mô lớn, cần thiết và có nhu cầu cao đối với kinh tế - xã hội, điều kiện khai thác thuận lợi gồm than (than đá, than nâu), cát sỏi lòng sông, đá làm ốp lát, cát trắng silic, đá làm vôi công nghiệp, một số khoáng sản kim loại quan trọng (urani, thiếc, wolfram, đồng, vàng);

+ Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin về địa chất, khoáng sản, chuyển đổi số và lồng ghép, tích hợp với cơ sở dữ liệu chung của lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Định hướng bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu trong điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản

+ Điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản tại các khu vực chịu tác động lớn của biến đổi khí hậu và nước biển dâng;

+ Dự báo và đề xuất biện pháp ngăn ngừa các nguy cơ suy thoái, ô nhiễm môi trường do hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản gây ra;

+ Phục hồi môi trường trong và sau khi khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản;

+ Áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản.

- Xác định giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch

+ Giải pháp về cơ chế quản lý, tài chính cho các hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản;

+ Giải pháp ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến trong công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản và phân tích thí nghiệm các loại mẫu vật địa chất, khoáng sản;

+ Giải pháp khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư vào hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản;

+ Giải pháp về tuyên truyền, nâng cao nhận thức;

+ Giải pháp về đào tạo, tăng cường năng lực;

+ Giải pháp về hợp tác quốc tế trong điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản;

+ Giải pháp về tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện quy hoạch.

- Xây dựng báo cáo quy hoạch;

- Thẩm định, phê duyệt, công bố quy hoạch.

b) Phương pháp lập quy hoạch

- Phương pháp tiếp cận: Phương pháp tiếp cận tổng hợp, đa chiều, đa lĩnh vực; phương pháp phân tích hệ thống; phương pháp dự báo, xây dựng luận cứ và kịch bản điều tra cơ bản;

- Phương pháp lập quy hoạch: Thu thập tài liệu; khảo sát thực tế; phân tích, tổng hợp tài liệu; phương pháp chuyên gia.

4. Thời hạn lập quy hoạch: Thời hạn lập quy hoạch không quá 24 tháng kể từ ngày nhiệm vụ lập quy hoạch được phê duyệt.

5. Thành phần, số lượng và tiêu chuẩn, quy cách hồ sơ quy hoạch

a) Thành phần hồ sơ quy hoạch

- Tờ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch;

- Báo cáo xây dựng quy hoạch;

- Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch;

- Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về quy hoạch;

- Báo cáo thẩm định quy hoạch;

- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định;

- Các sơ đồ, bản đồ kèm theo quy hoạch: Các nhiệm vụ lập bản đồ địa chất khoáng sản phần đất liền và vùng biển Việt Nam thể hiện trên bản đồ tỷ lệ 1:1.000.000; nhiệm vụ đánh giá tiềm năng khoáng sản và các nhiệm vụ khác thể hiện trên bản đồ tỷ lệ từ 1:500.000 đến 1:50.000.

- Hệ thống cơ sở dữ liệu gồm các tài liệu thu thập, phân tích, tổng hợp trong quá trình lập quy hoạch.

b) Số lượng: 05 bộ bản in và đĩa CD lưu toàn bộ nội dung quy hoạch.

6. Kinh phí thực hiện quy hoạch

a) Chi phí cho hoạt động quy hoạch (lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch; lập, thẩm định, phê duyệt, công bố quy hoạch; lập, thẩm định, phê duyệt dự toán quy hoạch) sử dụng nguồn vốn đầu tư công của Bộ Tài nguyên và Môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch và các quy định khác có liên quan.

b) Căn cứ nhiệm vụ lập Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và định mức cho hoạt động quy hoạch, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức lập dự toán, thẩm định và quyết định cụ thể chi phí cho hoạt động Quy hoạch theo đúng hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về định mức cho hoạt động quy hoạch, quy định của pháp luật về đầu tư công và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Phê duyệt chi tiết nội dung, dự toán của Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch theo đúng quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan triển khai lập quy hoạch theo nhiệm vụ lập Quy hoạch được phê duyệt đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương liên quan, các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường lập Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo các quy định hiện hành đảm bảo đúng tiến độ và hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, PL, KGVX, NN, QHĐP;
- Lưu: VT, CN (2).

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trịnh Đình Dũng